

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2024-2025)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

(Handwritten signatures of examiners and supervisors)

Môn học : [22804801] - Robot công nghiệp
(CCQ2315A)
CBGD: Đào Thanh Tâm (280037)

Số SV có mặt: 13...
Số bài thi: 13...
Số tờ giấy thi: 13...

STT	Mã SV	Họ và Tên		Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	D.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2123150034	Nguyễn Văn	Cánh	11/04/2005	CCQ2315A		<i>Cánh</i>	5,5	6,0	5,8
2	2123150030	Nguyễn Thành	Đạt	17/08/2005	CCQ2315A		<i>Đạt</i>	5,0	7,0	6,2
3	2123150036	Võ Hồ Bảo	Duy	14/06/2005	CCQ2315A		<i>Duy</i>	7,0	8,5	7,9
4	2123150020	Đoàn Hoàng	Hiệp	12/11/2005	CCQ2315A		<i>Hiệp</i>	6,0	6,0	6,0
5	2123150019	Lê Văn	Hung	13/01/2005	CCQ2315A		<i>Hung</i>	7,0	7,0	7,0
6	2123150007	Lê Thanh	Huy	28/03/2005	CCQ2315A					
7	2123150003	Phạm Duy	Khanh	07/05/2004	CCQ2315A		<i>Khanh</i>	7,0	8,0	7,6
8	2123150029	Trương Tuấn	Kiệt	28/01/2005	CCQ2315A		<i>Kiệt</i>	8,0	8,0	8,0
9	2123150037	Trần Hoài	Linh	13/09/2005	CCQ2315A		<i>Linh</i>	5,5	6,0	5,8
10	2123150021	Nguyễn Thành	Lộc	08/05/2003	CCQ2315A		<i>Lộc</i>	5,0	6,5	5,9
11	2123150023	Tô Hữu	Lực	29/01/2005	CCQ2315A		<i>Lực</i>	6,5	6,5	6,5
12	2123150014	Nguyễn Hồng	Nhật	01/06/2005	CCQ2315A		<i>Nhật</i>	6,5	5,5	5,9
13	2123150005	Đỗ Văn	Phú	05/10/2005	CCQ2315A		<i>Phú</i>	7,5	8,0	7,8
14	2123150016	Trần Ngọc	Thanh	29/12/2005	CCQ2315A					
15	2122050073	Phan Hữu	Thi	12/12/2004	CCQ2206B		<i>Thi</i>	8,0	9,0	8,6

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2024-2025)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G. Viên chấm thi 1 G. Viên chấm thi 2

Môn học : [22804802] - Robot công nghiệp
(CCQ2315B)
CBGD: Đào Thanh Tâm (280037)

Số SV có mặt: 15
Số bài thi: 15
Số tờ giấy thi: 15

(Handwritten signatures and names of examiners and supervisors)

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ. QT (40%)	Đ. Thi (60%)	Điểm HP
1	2123150067	Lê Nhật Anh	25/08/2005	CCQ2315B		<i>(Signature)</i>	7,0	7,0	7,0
2	2123150044	Lê Đình Chương	15/05/2005	CCQ2315B		<i>(Signature)</i>	6,0	8,5	7,5
3	2123150002	Nguyễn Bá Đạt	08/05/2003	CCQ2315B		<i>(Signature)</i>	6,5	6,0	6,2
4	2123150043	Huỳnh Quốc Duy	11/09/2003	CCQ2315B		<i>(Signature)</i>	8,0	8,0	8,0
5	2123150050	Phạm Ngọc Hiền	14/03/2005	CCQ2315B		<i>(Signature)</i>	5,5	6,0	5,8
6	2123150045	Nguyễn Đức Hoà	07/09/2005	CCQ2315B		<i>(Signature)</i>	7,0	7,0	7,0
7	2123150061	Nguyễn Nhật Hòa	21/05/2005	CCQ2315B		<i>(Signature)</i>	5,5	6,0	5,8
8	2123150059	Nguyễn Minh Hoàn	07/01/2005	CCQ2315B		<i>(Signature)</i>	6,0	8,5	7,5
9	2122150036	Nguyễn Khắc Nam Hoàng	21/03/2004	CCQ2215A		<i>(Signature)</i>	5,0	6,0	5,6
10	2123150073	Phan Đình Khôi	27/05/2003	CCQ2315B					
11	2123150070	Lê Hoài Nam	05/10/2005	CCQ2315B		<i>(Signature)</i>	6,0	7,5	6,9
12	2123150063	Phan Huy Sang	08/03/2005	CCQ2315B		<i>(Signature)</i>	7,5	7,0	7,2
13	2122060076	Nguyễn Thanh Sáng	25/05/2004	CCQ2206B		<i>(Signature)</i>	8,0	7,5	7,7
14	2123150051	Huỳnh Tấn Sanh	17/09/2005	CCQ2315B					
15	2123150047	Phạm Đăng Sơn	29/03/2005	CCQ2315B		<i>(Signature)</i>	6,5	6,0	6,2
16	2123150046	Phan Thành Sỹ	24/07/2005	CCQ2315B		<i>(Signature)</i>	5,5	6,0	5,8
17	2123150057	Bùi Đức Tài	15/10/2004	CCQ2315B		<i>(Signature)</i>	7,0	8,0	7,6